

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2020/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2020.

Giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Đình G - Sinh ngày 01/10/1984.

Địa chỉ: xóm 7, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị B - Sinh ngày 22/9/1988.

Địa chỉ: xóm 7, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26; Điều 27 của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đình G và chị Nguyễn Thị B.

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Giao con chung cháu Phạm Thị Vân A (Giới tính: nữ), sinh ngày 11/9/2008 cho anh Phạm Đình G trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến lúc con chung đủ tuổi trưởng thành.

Giao con chung cháu Phạm Minh Q (Giới tính: nam), sinh ngày 20/9/2012

cho chị Nguyễn Thị B trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến lúc con chung đủ tuổi trưởng thành.

Anh Phạm Đình G, chị Nguyễn Thị B không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, các bên có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không được ai cản trở, ngăn cấm

3. Về quan hệ tài sản: Anh Phạm Đình G, chị Nguyễn Thị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Phạm Đình G nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được tính trừ trong số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai nộp tiền số: 0000264 ngày 04/02/2020, anh Phạm Đình G đã nộp đủ án phí. Trả lại cho anh Phạm Đình G 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND huyện Yên Thành
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS Yên Thành
- UBND xã H(nơi ĐKKH)

(Đã ký)

Vũ Anh Ngọc